|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ  **TỔ: SINH HỌC - KTCN** | **KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II**  **NĂM HỌC 2020 – 2021**  **Môn: SINH HỌC – Khối lớp 10**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |

**HÌNH THỨC KIỂM TRA: 60% TỰ LUẬN + 40% TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN NHIỀU LỰA CHỌN**

| **Tên chủ đề** | **Nhận biết (40%)** | **Thông hiểu (30%)** | **Vận dụng thấp (20%)** | **Vận dụng cao (10%)** | **Cộng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TNKQ**  **TL** | **TNKQ**  **TL** | **TNKQ**  **TL** | **TNKQ**  **TL** |
| **Chủ đề 1: Phân bào** | - Đặc điểm của pha G1, S và G2 của kỳ trung gian. | - Phân biệt được đặc điểm của nhiễm sắc thể tại kỳ giữa và kỳ sau của nguyên phân và giảm phân. |  |  |  |
| **Số câu** | 1 | 1 | 0 | 0 | 2 |
| **Điểm** | 0,33 | 0,33 |  |  | 0,67 |
| **Chủ đề 2: Sinh trưởng và sinh sản của vi sinh vật** | - Đặc điểm các loại môi trường nuôi cấy.  - Các pha trong nuôi cấy không liên tục.  - Liệt kê các hình thức sinh sản của vi sinh vật.  - Liệt kê các chất là nguồn dinh dưỡng, các chất ức chế vi sinh vật sinh trưởng.  - Liêt kê các nhân tố sinh trưởng.  - Liệt kê các yếu tố vật lý có ảnh hưởng sinh trưởng vi sinh vật. | - Giải thích đặc điểm sinh trưởng của VSV trong nuôi cấy không liên tục và liên tục.  - Phân biệt vi sinh vật khuyết dưỡng và vi sinh vật nguyên dưỡng. Nêu ứng dụng.  - Nêu một số ứng dụng các chất ức chế sinh trưởng vi sinh vật trong trường học, gia đình. | - Nêu và giải thích các ứng dụng của các yếu tố vật lý ảnh hưởng đến sinh trưởng của vi sinh vật trong thực tiễn. | - Xác định được số lượng vi sinh vật sau thời gian nuôi, số lần phân chia và thời gian thế hệ của loài. |  |
| Số câu | 3 | 2 | 2 | 1 | **8** |
| Điểm | 1,66 | 1,33 | 0,67 | 1,0 | **4,66** |
| **Chủ đề 3: Virut và bênh truyền nhiễm** | - Thành phần cấu tạo và vai trò của từng thành phần đối với virut.  - Khái niệm virut độc, virut ôn hoà, chu trình tan, tiềm tan.  - Liệt kê các giai đoạn trong chu trình nhân lên của virut trong tế bào chủ.  - Khái niệm bệnh truyền nhiễm, vi sinh vật cơ hội và bệnh cơ hội.  - Nêu đặc điểm 3 dạng cấu trúc: xoắn, khối và hỗn hợp. Cho ví dụ. | - Phân biệt các đặc điểm của virut với các sinh vật khác.  - Giải thích nội dung các bước chu trình nhân lên của virut trong tế bào chủ.  - Lấy ví dụ các bệnh truyền nhiễm, bệnh truyền nhiễm do virut gây ra. | - Xác định tế bào chủ của một số loại virut gây bệnh ở người và giải thích.  - Phân biệt miễn dịch thể dịch và miễn dịch tế bào, miễn dịch đặc hiệu và miễn dịch không đặc hiệu.  - Các phương pháp phòng tránh bệnh do các loại virut gây ra. |  |  |
| Số câu | 4 | 2 | 2 | 0 | **8** |
| Điểm | 2,0 | 1,33 | 1,33 | 0 | **4,66** |
| **Tổng số câu** | **8** | **5** | **4** | **1** | **18** |
| **Tổng điểm** | **4,0** | **3,0** | **2,0** | **1,0** | **10** |